

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định (tạm thời) tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Văn bản số 8589/BTC-QLCS ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ Tài chính về việc tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Văn bản số 4411/BYT-KHTC ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế về tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 46/TB-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 3025/TTr-SYT ngày 18 tháng 9 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định quy định (tạm thời) tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

- Sở Y tế chịu trách nhiệm về tính chính xác và pháp lý đối với nội dung do đơn vị tham mưu, đề xuất.

- Giao Sở Tài chính tích hợp nội dung Quy định (tạm thời) tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế tại Điều 1 Quyết định này vào nội dung quy định quản lý, sử dụng xe ô tô công trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ điểm e mục 3.1 khoản 3, Điều 1 Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Kon Tum; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Y tế (B/c);
- Bộ Tài chính (B/c);
- TT tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**





Phụ lục

**TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CỨU THƯƠNG; XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG KHÁC KHÁC LĨNH VỰC Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

(Kèm theo Quyết định số: 1009/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: Chiếc

STT	Đơn vị	Tiêu chuẩn, định mức trang bị xe ô tô chuyên dùng	Trong đó		Ghi chú
			Xe ô tô cứu thương	Xe ô tô khác có kết cấu đặc biệt hoặc gắn thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế	
A	B	1=2+3	2	3	4
I	Các cơ sở y tế dự phòng tuyến tỉnh	5	0	5	
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	3	0	3	
2	Trung tâm Pháp y	1	0	1	
3	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, Mỹ phẩm, thực phẩm	1	0	1	
II	Các Bệnh viện tuyến tỉnh	16	13	3	
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	8	7	1	
2	Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi	5	4	1	

STT	Đơn vị	Tiêu chuẩn, định mức trang bị xe ô tô chuyên dùng	Trong đó		Ghi chú
			Xe ô tô cứu thương	Xe ô tô khác có kết cấu đặc biệt hoặc gắn thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế	
A	B	1=2+3	2	3	4
3	Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng	3	2	1	
<b>II</b>	<b>Trung tâm Y tế các huyện, thành phố</b>	<b>28</b>	<b>18</b>	<b>10</b>	
1	Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà	3	2	1	
2	Trung tâm Y tế huyện Đăk Tô	3	2	1	
3	Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông	3	2	1	
4	Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hồi	2	1	1	
5	Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei	3	2	1	
6	Trung tâm Y tế huyện Sa Thầy	3	2	1	
7	Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy	3	2	1	
8	Trung tâm Y tế huyện Kon Plong	3	2	1	
9	Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai	3	2	1	
10	Trung tâm Y tế thành phố Kon Tum	2	1	1	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>49</b>	<b>31</b>	<b>18</b>	